

Số: 04A/QĐ-STTTT

Quảng Nam, ngày 15 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021 của Sở
Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Nam

GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 25/3/2008 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thành lập Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Nam;

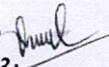
Căn cứ Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021,

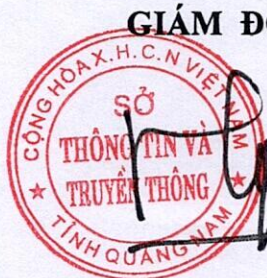
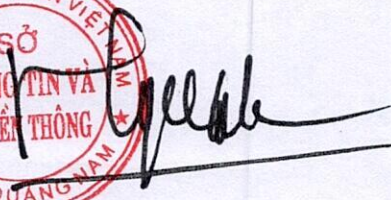
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2021 của Sở thông tin và Truyền thông Quảng Nam theo biểu đính kèm.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng, đơn vị có liên quan và Giám đốc Trung tâm công nghệ thông tin và Truyền thông tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận: 
- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- BGĐ;
- Lưu VT-VP-KT.

GIÁM ĐỐC



Phạm Hồng Quảng

UBND TỈNH QUẢNG NAM
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
CHƯƠNG: 427

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ
CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: ~~44~~ **44** QĐ-STTTT ngày 15/01/20201
của Sở Thông tin và Truyền thông)

DVT: triệu đồng.

TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bố	Chi tiết theo đơn vị sử dụng	
				Văn phòng Sở TT và TT	Trung tâm CNTT và Truyền thông
I	TỔNG SỐ THU, CHI, NỢP NGÂN SÁCH PHÍ, LỆ PHÍ				
1	Số thu phí, lệ phí	2.860	2.860	150	2.710
1.1.	Lệ phí	-	-		
	Lệ phí cấp phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh				
	Lệ phí đăng ký nhập khẩu xuất bản phẩm để kinh doanh				
1.2.	Phí	2.860	2.860	150	2.710
	Phí thẩm định nội dung tài liệu không kinh doanh để cấp giấy phép xuất bản	150	150	150	
	Thu hoạt động sự nghiệp, dịch vụ và khác	2.710	2.710		2.710
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	2.710	2.710		2.710
	Chi phục vụ thu hoạt động sự nghiệp, dịch vụ và khác	2.710	2.710		2.710
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	150	150	150	
	Phí thẩm định nội dung tài liệu không kinh doanh để cấp giấy phép xuất bản	150	150	150	
II	DỰ TOÁN CHI NSNN PHÂN BỐ	18.243	18.243	8.469	9.774

1	DỰ TOÁN CHI HOẠT ĐỘNG QLHC NHÀ NƯỚC	4.432	4.432	4.432	
1.1.	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP	4.212	4.212	4.212	
	<i>Trong đó:</i>				
-	<i>Tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên theo định mức để tạo nguồn thực hiện CCTL</i>	<i>109</i>	<i>109</i>	<i>109</i>	
-	Trang phục chuyên ngành	6	6	6	
-	Hoạt động của tổ chức cơ sở đảng	15	15	15	
-	Hoạt động của các thành viên theo quy định	50	50	50	
1.2.	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	220	220	220	
-	Quỹ thi đua khen thưởng	91	91	91	
-	Hoạt động quốc phòng	29	29	29	
-	Mua sắm	100	100	100	
	+ Máy photocopy	70	70	70	
	+ Bảo hiểm cháy nổ trụ sở	30	30	30	
2	DỰ TOÁN CHI SỰ NGHIỆP VĂN HÓA THÔNG TIN	13.711	13.711	3.937	9.774
2.1.	Thực hiện nhiệm vụ	11.513	11.513	1.739	9.774
-	Tổ chức họp báo hàng tháng	46	46	46	
-	Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh thăm các cơ quan báo chí của địa phương và trung ương nhân dịp 96 năm Ngày báo chí cách mạng Việt Nam 21-6	30	30	30	
-	Thăm định nội dung bản thảo tài liệu không kinh doanh	50	50	50	
-	Độc lưu chuyển xuất bản	50	50	50	
-	Hoạt động Ngày sách Việt Nam 21-6	100	100	100	
-	Bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin của tỉnh: thuê doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp; thuê doanh nghiệp độc lập kiểm tra, đánh giá định kỳ	750	750	750	
-	Tổ chức diễn tập ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng	50	50	50	
-	Triển khai phần mềm phòng chống virus, mã độc tập trung	350	350	350	
-	Bảo trì chứng thư số cho các Sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh	100	100	100	
-	Tuyên truyền hoạt động chuyển đổi IPv4 sang IPv6 cho hệ thống công nghệ thông tin, Internet của các cơ	50	50	50	

	quan nhà nước trên địa bàn tỉnh				
-	Tập huấn nghiệp vụ, các quy định về lĩnh vực BCXB, BCVT, CNTT cho Đài TT - TH và Phòng VHHT; tập huấn các quy định về xuất bản cho các cơ sở in; tập huấn triển khai các quy định về lĩnh vực viễn thông cho các điểm cung cấp DVVT công cộng; tập huấn cho Đội ứng cứu sự cố máy tính của tỉnh	125	125	125	
-	Hoạt động của Ban chỉ đạo Công nghệ thông tin tỉnh; hoạt động của Đội ứng cứu sự cố máy tính của tỉnh	38	38	38	
-	Thù lao, nhuận bút phục vụ vận hành Cổng Thông tin điện tử tỉnh Quảng Nam	350	350		350
-	Vận hành hệ thống công nghệ thông tin của tỉnh	9.424	9.424	-	9.424
	+ Thuê đường truyền	2.658	2.658		2.658
	+ Thuê hệ thống Server	1.816	1.816		1.816
	+ Thuê thiết bị dự phòng hội nghị truyền hình trực tuyến khối chính quyền	80	80		80
	+ Mua bản cập nhật hằng năm cho các phần mềm	743	743		743
	+ Nâng cấp hệ thống lưu trữ SAN	718	718		718
	+ Phí duy trì sử dụng địa chỉ Internet (địa chỉ IP Public)	10	10		10
	+ Tiền điện Trung tâm tích hợp dữ liệu	259	259		259
	+ Thuê chứng chỉ số bảo mật (SSL) Globalsign OV SSL Wildcard cho Cổng thông tin điện tử và Cổng dịch vụ công trực tuyến	23	23		23
	+ Hỗ trợ vận hành các hệ thống công nghệ thông tin dùng chung trên địa bàn tỉnh	3.117	3.117		3.117
2.2.	Thực hiện chương trình, kế hoạch, dự án, đề án:	1.750	1.750	1.750	-
-	Đề án "Nâng cao chất lượng hoạt động thông tin đối ngoại tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2017-2021" (Quyết định số 428/QĐ-UNND ngày 10/02/2017)	500	500	500	
-	Tuyên truyền về nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2018-2021 (Kế	500	500	500	

	hoạch số 5194/KH-UBND ngày 27/9/2017)				
-	Tuyên truyền về bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới	100	100	100	
-	Tuyên truyền về triển khai thực hiện công tác hội nhập quốc tế giai đoạn 2021-2025	100	100	100	
-	Tuyên truyền về cải cách hành chính	210	210	210	
-	Tuyên truyền về Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) (Quyết định số 2486/QĐ-UBND ngày 09/9/2020)	215	215	215	
-	Tổ chức tập huấn phổ biến về EVFTA cho các xã, phường, thị trấn	125	125	125	
2.3.	Dự toán chưa phân bổ	448	448	448	
3.	DỰ TOÁN CHI SN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG	100	100	100	-
	Mở chuyên mục và đưa tin bài trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Quảng Nam tại địa chỉ www.quangnam.gov.vn ; Xây dựng chương trình phát thanh tuyên truyền cho các xã, phường, thị trấn	100	100	100	